

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế,
giai đoạn đến năm 2030, đợt III năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế: Số 1300/QĐ-BYT ngày
09/3/2023 về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm
2030; số 1453/QĐ-BYT ngày 20/3/2023 về đình chính Quyết định số 1300/QĐ-
BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai
đoạn đến năm 2030;*

*Căn cứ Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 04/01/2024 của Chủ tịch UBND
tỉnh Thanh Hóa về việc thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến
năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 5548/TTr-SYT ngày
03/10/2024, kèm theo Thông báo số 5507/TB-HĐXCN ngày 02/10/2024 của Hội
đồng xét công nhận xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế cấp tỉnh, giai đoạn đến
năm 2030.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế, giai đoạn đến năm 2030, đợt III năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

(Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Việc đánh giá thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã được thực hiện hằng năm. Xã được công nhận đạt tiêu chí quốc gia về y tế có thời hạn trong vòng 3 năm. Nếu các năm tiếp theo không đạt Bộ tiêu chí thì phải rút danh hiệu đã được công nhận.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện: Nông Cống, Thường

Xuân, Hoàng Hóa, Triệu Sơn, Cẩm Thủy, Quảng Xương, Thị xã Nghi Sơn, Thành phố Thanh Hóa; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn đạt Tiêu chí quốc gia về y tế, giai đoạn đến năm 2030, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX_{NVH}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đầu Thanh Tùng

Phụ lục
DANH SÁCH CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐẠT TIÊU CHÍ QUỐC GIA
VỀ Y TẾ, GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2030, ĐỢT III NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

I. Huyện Nông Cống gồm 01 thị trấn, 13 xã:

1. Thị trấn Nông Cống, huyện Nông Cống;
2. Xã Minh Khôi, huyện Nông Cống;
3. Xã Tân Khang, huyện Nông Cống;
4. Xã Vạn Thiện, huyện Nông Cống;
5. Xã Vạn Thắng, huyện Nông Cống;
6. Xã Thăng Long, huyện Nông Cống;
7. Xã Tượng Lĩnh, huyện Nông Cống;
8. Xã Thăng Thọ, huyện Nông Cống;
9. Xã Thăng Bình, huyện Nông Cống;
10. Xã Hoàng Giang, huyện Nông Cống;
11. Xã Tế Lợi, huyện Nông Cống;
12. Xã Trường Trung, huyện Nông Cống;
13. Xã Công Liêm, huyện Nông Cống;
14. Xã Trường Minh, huyện Nông Cống.

II. Huyện Cẩm Thủy gồm 01 thị trấn, 10 xã:

1. Thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy;
2. Xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy;
3. Xã Cẩm Liên, huyện Cẩm Thủy;
4. Xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy;
5. Xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Thủy;
6. Xã Cẩm Yên, huyện Cẩm Thủy;
7. Xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy;
8. Xã Cẩm Tân, huyện Cẩm Thủy;
9. Xã Cẩm Giang, huyện Cẩm Thủy;
10. Xã Cẩm Tú, huyện Cẩm Thủy;
11. Xã Cẩm Quý, huyện Cẩm Thủy.

III. Huyện Triệu Sơn gồm 25 xã:

1. Xã An Nông, huyện Triệu Sơn;
2. Xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn;
3. Xã Đồng Tiến, huyện Triệu Sơn;
4. Xã Hợp Tiến, huyện Triệu Sơn;
5. Xã Nông Trường, huyện Triệu Sơn;
6. Xã Thọ Tân, huyện Triệu Sơn;
7. Xã Triệu Thành, huyện Triệu Sơn;
8. Xã Vân Sơn, huyện Triệu Sơn;
9. Xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn;
10. Xã Minh Sơn, huyện Triệu Sơn;
11. Xã Bình Sơn, huyện Triệu Sơn;
12. Xã Dân Quyền, huyện Triệu Sơn;
13. Xã Thọ Phú, huyện Triệu Sơn;
14. Xã Đồng Thắng, huyện Triệu Sơn;
15. Xã Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn;
16. Xã Thái Hoà, huyện Triệu Sơn;
17. Xã Thọ Bình, huyện Triệu Sơn;
18. Xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn;
19. Xã Thọ Ngọc, huyện Triệu Sơn;
20. Xã Thọ Sơn, huyện Triệu Sơn;
21. Xã Thọ Thế, huyện Triệu Sơn;
22. Xã Thọ Vực, huyện Triệu Sơn;
23. Xã Xuân Lộc, huyện Triệu Sơn;
24. Xã Xuân Thịnh, huyện Triệu Sơn;
25. Xã Đồng Lợi, huyện Triệu Sơn.

IV. Huyện Thường Xuân gồm 08 xã:

1. Xã Luận Khê, huyện Thường Xuân;
2. Xã Tân Thành, huyện Thường Xuân;;
3. Xã Thọ Thanh, huyện Thường Xuân;
4. Xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân;
5. Xã Bát Mọt, huyện Thường Xuân;
6. Xã Yên Nhân, huyện Thường Xuân;
7. Xã Vạn Xuân, huyện Thường Xuân;
8. Xã Xuân Dương, huyện Thường Xuân.

V. Thị xã Nghi Sơn gồm 2 phường, 4 xã:

1. Phường Hải Ninh, thị xã Nghi Sơn;
2. Phường Ninh Hải, thị xã Nghi Sơn;
3. Xã Thanh Thủy, thị xã Nghi Sơn;
4. Xã Các Sơn, thị xã Nghi Sơn;
5. Xã Phú Lâm, thị xã Nghi Sơn;
6. Xã Phú Sơn, thị xã Nghi Sơn.

VI. Huyện Quảng Xương gồm 01 thị trấn, 25 xã:

1. Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương;
2. Xã Quảng Trung, huyện Quảng Xương;
3. Xã Quảng Bình, huyện Quảng Xương;
4. Xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương;
5. Xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương;
6. Xã Quảng Chính, huyện Quảng Xương;
7. Xã Quảng Định, huyện Quảng Xương;
8. Xã Quảng Đức, huyện Quảng Xương;
9. Xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương;
10. Xã Quảng Khê, huyện Quảng Xương;
11. Xã Quảng Trường, huyện Quảng Xương;
12. Xã Quảng Long, huyện Quảng Xương;
13. Xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương;
14. Xã Quảng Giao, huyện Quảng Xương;
15. Xã Quảng Hòa, huyện Quảng Xương;
16. Xã Quảng Hải, huyện Quảng Xương;
17. Xã Quảng Hợp, huyện Quảng Xương;
18. Xã Quảng Ninh, huyện Quảng Xương;
19. Xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương;
20. Xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương;
21. Xã Quảng Lộc, huyện Quảng Xương;
22. Xã Quảng Nhân, huyện Quảng Xương;
23. Xã Quảng Thái, huyện Quảng Xương;
24. Xã Quảng Văn, huyện Quảng Xương;
25. Xã Quảng Phúc, huyện Quảng Xương;
26. Xã Quảng Thạch, huyện Quảng Xương.

VII. Huyện Hoằng Hóa gồm 16 xã:

1. Xã Hoằng Quý, huyện Hoằng Hóa;
2. Xã Hoằng Phượng, huyện Hoằng Hóa;
3. Xã Hoằng Đồng, huyện Hoằng Hóa;
4. Xã Hoằng Phong, huyện Hoằng Hóa;
5. Xã Hoằng Châu, huyện Hoằng Hóa;
6. Xã Hoằng Tiến, huyện Hoằng Hóa;
7. Xã Hoằng Thái, huyện Hoằng Hóa;
8. Xã Hoằng Lộc, huyện Hoằng Hóa;
9. Xã Hoằng Thành, huyện Hoằng Hóa;
10. Xã Hoằng Xuân, huyện Hoằng Hóa;
11. Xã Hoằng Đạt, huyện Hoằng Hóa;
12. Xã Hoằng Ngọc, huyện Hoằng Hóa;
13. Xã Hoằng Lưu, huyện Hoằng Hóa;
14. Xã Hoằng Sơn, huyện Hoằng Hóa;
15. Xã Hoằng Hợp, huyện Hoằng Hóa;
16. Xã Hoằng Phú, huyện Hoằng Hóa.

VIII. Thành phố Thanh Hóa gồm 07 phường, 03 xã:

1. Phường Quảng Phú, thành phố Thanh Hóa;
2. Phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa;
3. Phường Quảng Tâm, thành phố Thanh Hóa;
4. Phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa;
5. Phường Đông Lĩnh, thành phố Thanh Hóa;
6. Phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa;
7. Phường Quảng Cát, thành phố Thanh Hóa;
8. Xã Đông Vinh, thành phố Thanh Hóa;
9. Xã Hoằng Đại, thành phố Thanh Hóa;
10. Xã Thiệu Vân, thành phố Thanh Hóa.

Danh sách có 116 xã, phường, thị trấn./.